

Bản án số: 75/2023/HS-PT
Ngày: 29/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Các Thẩm phán: Ông Tổng Văn Viên

Bà Huỳnh Ái Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2023/TLPT-HS, ngày 20 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2023/HS-ST, ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ **Lê Khánh D**, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1992; Nơi cư trú: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con của ông Lê Văn Th, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; có vợ (đã ly hôn) và 01 có một người con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/10/2019 bị Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản trái phép (chưa nộp phạt). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/3/2023 cho đến nay (có mặt).

2/ **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1971; Nơi cư trú: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con của ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1947; có vợ và hai người con; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 04/3/2023 cho đến nay (có mặt).

3/ **Nguyễn Sơn Tr**, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1984; Nơi cư trú: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con của ông

Nguyễn Văn C, sinh năm 1943 (chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952; có vợ và 02 người con; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/3/2023 cho đến nay (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thanh L, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, Tổ tuần tra của lực lượng Công an huyện C kết hợp thành viên Chốt khai thác khoáng sản theo Kế hoạch số 02/KHPH-CAH ngày 03 tháng 02 năm 2023 về việc phối hợp hỗ trợ hoạt động Chốt kiểm tra khai thác khoáng sản trên địa phận huyện C thực hiện nhiệm vụ Tổ tuần tra gồm: Ngô Vinh A – Thượng úy, Cán bộ Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy - Công an huyện C, mặc trang phục Cảnh sát nhân dân đúng quy định (đội trưởng); Biện Hoàng E – Trung úy, Cán bộ Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy - Công an huyện C, mặc thường phục; Trương Minh Th - Công an viên Công an xã Đ, huyện C - Thành viên Chốt kiểm tra khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện C, mặc trang phục Công an viên của lực lượng Công an xã bán chuyên trách đúng quy định; Hồ Văn R - Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự xã Đ, huyện C - Thành viên Chốt kiểm tra khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện C, mặc trang phục quân sự đúng quy định. Tổ tuần tra thuê 01 (một) ghe gỗ của ông Thái Văn Q, sinh năm 1983, nơi cư trú ấp T, xã S, huyện M, tỉnh Bến Tre làm phương tiện tuần tra do ông Thái Văn Q điều khiển.

Khoảng 18 giờ ngày 21 tháng 02 năm 2022, ông Thái Văn Q điều khiển ghe gỗ chở Tổ tuần tra xuất phát từ trụ sở Chốt kiểm tra khai thác khoáng sản tại xí nghiệp B thuộc ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh đi về hướng ấp U, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh, tiến hành tuần tra trên thủy phận sông Cổ Chiên. Trong lúc tuần tra, khi đến thủy phận đoạn thuộc ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh Tổ tuần tra phát hiện có 01 (một) ghe gỗ có dấu hiệu nghi vấn khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép, trên ghe có phương tiện, thiết bị dùng hút cát và có một lượng cát sông trên ghe nên Tổ tuần tra ra tín hiệu yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Lúc này, trên ghe gỗ không biển kiểm soát, có máy đẩy loại máy 6 (hoạt động bằng dầu) do Lê Khánh D trực tiếp điều khiển phương tiện, đi cùng với ông Lê Thanh C, sinh năm 1994, nơi cư trú ấp U, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh và ông Chung Ngọc G, sinh năm 1966, nơi cư trú ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh là người làm thuê cho Lê Khánh D. Khi thấy tín hiệu yêu cầu dừng phương tiện, Lê Khánh D không chấp hành hiệu lệnh mà điều khiển ghe tăng tốc bỏ chạy vào

hướng đất liền, mục đích trốn tránh việc xử lý vi phạm của lực lượng Tổ tuần tra. Trước tình huống trên, Tổ tuần tra truy đuổi theo phía sau nhằm xử lý hành vi vi phạm của Lê Khánh D và những người có liên quan, quá trình truy đuổi Tổ tuần tra không ngừng phát tín hiệu yêu cầu Lê Khánh D dừng phương tiện để hợp tác làm việc nhưng Lê Khánh D không chấp hành. Khi vào đến khu vực đất liền tại ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh, ông Lê Thanh C và Chung Ngọc G bỏ chạy lên bờ trước còn Lê Khánh D cột dây ghe rồi lên bờ bỏ đi. Lúc này, ghe của Tổ tuần tra cũng cập vào bờ sông, Ngô Vinh A và Biện Hoàng E lên bờ đuổi theo yêu cầu Lê Khánh D quay lại để làm việc với Tổ tuần tra nhưng Lê Khánh D không chấp hành. Khi đuổi kịp, Ngô Vinh A đưa tay phải lên vai phải của Lê Khánh D yêu cầu D dừng lại, hợp tác làm việc với Tổ tuần tra thì Lê Khánh D phản ứng hất tay Ngô Vinh A ra, do đường đất trơn làm cả hai bị trượt té ngã, đầu gối của Lê Khánh D bị xây xát. Sau đó, Lê Khánh D la to để kích động những người dân xung quanh gây sức ép với lực lượng Công an đang thi hành công vụ. Ngay lúc này, nhiều người dân kéo ra có Nguyễn Văn T đi đến hỏi sự việc thì được Tổ tuần tra giới thiệu là lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ, T không liên quan nhưng liên tục yêu cầu Tổ tuần tra xuất trình thẻ ngành, bằng tên. Lúc này, có ánh sáng đèn pin trong nhà người dân chiếu ra, Lê Khánh D chỉ vào đầu gối bị trầy xước và đưa thông tin không đúng sự thật là bị Ngô Vinh A đánh. Ngô Vinh A giải thích do phát hiện D có dấu hiệu vi phạm về khai thác cát sông trái phép nên yêu cầu D hợp tác hoàn toàn không có đánh Lê Khánh D. Tuy nhiên, Nguyễn Văn T liên tục dùng nhiều lời lẽ thô tục chửi xúc phạm, yêu cầu Ngô Vinh A xuất trình thẻ ngành, chỉ tay về phía A hưởng ứng theo D nói rằng D bị A đánh, T nhiều lần có thái độ xông vào, dùng tay đẩy vào người A, đe dọa dùng vũ lực nhưng được mọi người can ngăn còn Lê Khánh D cương quyết không chấp hành theo yêu cầu của Tổ tuần tra, dùng lời lẽ xúc phạm, khiêu khích, thách thức Ngô Vinh A cởi trang phục Cảnh sát nhân dân đánh nhau với D. Bên cạnh đó, do nhớ lại ngày 10 tháng 12 năm 2022 Ngô Vinh A có kiểm tra, xử lý ông Nguyễn Văn X là người có quan hệ họ hàng với Nguyễn Sơn Tr về hành vi khai thác cát sông không có giấy phép, nên Tr bực tức dùng lời lẽ chửi xúc phạm, xông vào Ngô Vinh A đe dọa dùng vũ lực nhưng bị người dân và gia đình kéo ra. Trong lúc Ngô Vinh A giải thích việc mời D làm việc thì Nguyễn Thanh L có lời lẽ cự cãi với A nhưng được anh Nguyễn Huy O, sinh năm 1983, nơi cư trú ấp M, xã Đ, huyện C ngăn cản, kéo ra ngoài nhưng không dừng lại khi nhớ lại sự việc vào ngày 10 tháng 12 năm 2022 bị Tổ tuần tra Công an huyện C, trong đó có Ngô Vinh A phát hiện, xử lý vụ khai thác khoáng sản (cát sông) không có giấy phép, Nguyễn Thanh L là người có liên quan. Từ đó, Nguyễn Thanh L có hành vi khom người nhặt 01 (một) cục đá xây dựng (loại đá 03 cm x 04 cm) cầm trên tay phải ném trúng vào đầu Ngô Vinh A gây thương tích chảy máu. Lúc này, Lê Khánh D, Nguyễn Văn T và Nguyễn Sơn Tr liên tục dùng

lời lẽ đe dọa, xúc phạm, sức ép từ nhiều người dân có mặt đã đẩy Ngô Vinh A cùng Tổ tuần tra lùi về bờ sông nơi ghe của Tổ tuần tra đang đậu làm cho Tổ tuần tra không tiến hành làm việc được với Lê Khánh D. Trước tình hình phức tạp, Ngô Vinh A báo cáo về Công an huyện đề xin ý kiến chỉ đạo xử lý, bản thân bị hại A được Tổ tuần tra đưa đến Trạm y tế xã Đ khâu vết thương và chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh tiếp tục điều trị, đến ngày 22 tháng 02 năm 2023 thì xuất viện.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2023/HS-ST ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr cùng phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 330; Điều 17; Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Khánh D 03 (ba) năm tù có thời hạn. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điều 17; Điều 38, Điều 58; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù có thời hạn. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2023.

Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn Tr 09 (chín) tháng tù có thời hạn. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và xử lý vật chứng, án phí và dành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/8/2023 bị cáo Lê Khánh D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

Ngày 16/8/2023 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 22/8/2023 bị cáo Nguyễn Sơn Tr kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr thừa nhận bản án sơ thẩm quy kết hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không kêu oan và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của các bị cáo và tranh tụng công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Bị cáo Lê Khánh D có hành vi không chấp hành hiệu lệnh yêu cầu kiểm tra của Tổ tuần tra Công an huyện C do anh Ngô Vinh A làm tổ trưởng, đưa ra thông tin sai sự thật là bị Công an đánh, dùng lời lẽ thô tục, chửi xúc phạm, thách thức A đánh nhau. Từ đó đã lôi kéo, kích động người dân xung quanh tụ tập đông người, gây sức ép đối với Tổ tuần tra;

lôi kéo, kích động bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr có hành vi la lối, dùng lời lẽ thô tục chửi, xúc phạm và đe dọa dùng vũ lực đối với anh Ngô Vinh A, ngăn cản Tổ tuần tra làm nhiệm vụ với bị cáo Lê Khánh D. Do đó bản án sơ thẩm quy kết các bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr cùng phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” là có căn cứ đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Lê Khánh D 03 (ba) năm tù, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr 09 (chín) tháng tù là đã đánh giá đúng tính chất vụ án. Tại phiên tòa phúc phúc hôm nay các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Bị cáo Lê Khánh D có hành vi không chấp hành hiệu lệnh yêu cầu kiểm tra của Tổ tuần tra Công an huyện C do anh Ngô Vinh A làm tổ trưởng, đưa ra thông tin sai sự thật là bị Công an đánh, dùng lời lẽ thô tục, chửi xúc phạm, thách thức đối với anh Ngô Vinh A đánh nhau. Từ đó đã lôi kéo, kích động người dân xung quanh tập trung đông người, gây sức ép đối với Tổ tuần tra, lôi kéo, kích động bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr có hành vi la lối, dùng lời lẽ thô tục chửi, xúc phạm và đe dọa dùng vũ lực đối với anh Ngô Vinh A, ngăn cản Tổ tuần tra làm nhiệm vụ. Do đó án sơ thẩm kết tội bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Khánh D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Sơn Tr là nguy hiểm cho xã hội, bản thân các bị cáo nhận thức được việc tổ tuần tra mặc sắc phục Công an là Công an huyện C đang thi hành công vụ nhưng các bị cáo vẫn cố thực hiện hành vi. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của tổ tuần tra Công an huyện trong khi thi hành công vụ là thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây cản trở hoạt động công vụ làm giảm hiệu quả, hiệu lực trong việc quản lý Nhà nước, giữ gìn trật tự công cộng. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr hoàn toàn không rõ nội dung công vụ của lực lượng Công an nhưng tham gia rất tích cực, hành vi của các bị cáo cần xử lý nghiêm nhằm phòng ngừa, răn đe và giáo dục ý

thức chung cho toàn xã hội. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo tù có thời hạn là phù hợp với hành vi xem thường kỷ cương pháp luật của các bị cáo. Xét thấy mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Khánh D 03 (ba) năm tù, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đánh giá đúng tính chất vụ án, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng cũng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ giảm nhẹ nào đặc biệt mới. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ.

[4] Về án phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr,

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2023/HS-ST, ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr, phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 330; Điều 17; Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Khánh D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điều 17; Điều 38, Điều 58; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn Tr 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2023.

Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Khánh D, bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Sơn Tr mỗi bị cáo nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Trà Vinh;
- TAND C;
- VKSND C;
- Cơ quan THAHS C;
- Cơ quan CSĐT C;
- Chi cục THADS C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành